

Số: 3868/QĐ-HĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về Tổ chức và hoạt động
của Hội đồng Đại học Quốc gia Hà Nội**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17/11/2013 của Chính phủ về Đại học quốc gia;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và cơ sở giáo dục đại học thành viên ban hành kèm theo Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 2574/QĐ-ĐHQGHN ngày 29/7/2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) về việc thành lập Hội đồng ĐHQGHN nhiệm kỳ 2013-2018;

Căn cứ Quyết nghị số 3756-QN/HĐ ngày 21/10/2014 của Hội đồng ĐHQGHN;
Xét đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

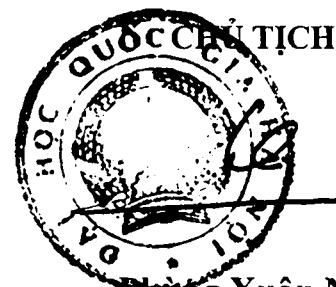
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Đại học Quốc gia Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 05/HĐĐHQGHN ngày 27/5/2002 của Chủ tịch Hội đồng ĐHQGHN về việc ban hành Quy chế Hoạt động của Hội đồng ĐHQGHN.

Điều 3. Chánh Văn phòng, trưởng ban chức năng, thủ trưởng đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc, các thành viên và Thư ký Hội đồng ĐHQGHN chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /18/

Nơi nhận: *nb*

- Như Điều 3;
- Hội đồng ĐHQGHN;
- GD, các PGĐ ĐHQGHN;
- VP, các ban chức năng;
- Khối Văn phòng Đảng - đoàn thể;
- Các đơn vị thành viên, trực thuộc;
- Lưu: VT, TCCB, V70.



Phùng Xuân Nhạ

QUY ĐỊNH

Về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Đại học Quốc gia Hà Nội

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3868/QĐ-HĐ ngày 24/10/2014
của Chủ tịch Hội đồng Đại học Quốc gia Hà Nội)*

Chương I

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Hội đồng Đại học Quốc gia Hà Nội (sau đây gọi tắt là Hội đồng) có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Phê duyệt chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN).

2. Quyết nghị về phương hướng hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế, bảo đảm chất lượng giáo dục đại học của ĐHQGHN.

3. Quyết nghị về cơ cấu tổ chức và phương hướng phát triển của ĐHQGHN.

4. Quyết nghị về việc thành lập, giải thể, sáp nhập, chia, tách các đơn vị trực thuộc ĐHQGHN và giao Giám đốc ĐHQGHN xem xét, quyết định; thông qua đề án thành lập, giải thể, sáp nhập, chia, tách các đơn vị thành viên thuộc ĐHQGHN và giao Giám đốc ĐHQGHN báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Quyết nghị và giao Giám đốc ĐHQGHN ban hành thí điểm chế độ và chính sách thu hút, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đãi ngộ đối với công chức, viên chức, nhà khoa học, nhà quản lý, giảng viên có thành tích cao; quy định mức thu nhập của công chức, viên chức, người lao động theo chất lượng và hiệu quả sản phẩm công việc.

Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm giám sát việc thực hiện các quyết nghị của Hội đồng, việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của ĐHQGHN.

Điều 3. Giám đốc ĐHQGHN có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết nghị của Hội đồng; hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của Giám đốc và Ban Giám đốc ĐHQGHN trước Hội đồng.

Điều 4. Hội đồng được sử dụng con dấu của ĐHQGHN; có bộ phận giúp việc thuộc Văn phòng ĐHQGHN. Kinh phí hoạt động của Hội đồng và phụ cấp trách nhiệm

của các thành viên (nếu có) do ĐHQGHN chịu trách nhiệm chi trả.

Chương II

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Điều 5. Số lượng và cơ cấu thành viên Hội đồng

1. Hội đồng gồm thành viên đương nhiên và thành viên mời; có Chủ tịch và Thư ký Hội đồng. Số lượng thành viên Hội đồng phải là số lẻ, có từ 17 đến 35 thành viên, trong đó số lượng thành viên mời chiếm không quá 1/3 so với tổng số thành viên.

2. Thành viên đương nhiên gồm: Giám đốc, các Phó Giám đốc, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của ĐHQGHN; Hiệu trưởng trường đại học thành viên, Viện trưởng viện nghiên cứu khoa học thành viên.

3. Thành viên mời gồm: Đại diện của các bộ, ban, ngành trung ương, địa phương; đại diện giảng viên, nghiên cứu viên, nhà khoa học, doanh nhân có uy tín trong và ngoài ĐHQGHN.

Điều 6. Thủ tục thành lập Hội đồng

1. ĐHQGHN chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan lựa chọn, thông qua Đảng ủy ĐHQGHN và trình Giám đốc ĐHQGHN quyết định thành lập Hội đồng.

2. Nhiệm kỳ của Hội đồng là 05 năm và theo nhiệm kỳ của Giám đốc ĐHQGHN.

Điều 7. Chủ tịch Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm, miễn nhiệm.

2. Tiêu chuẩn Chủ tịch Hội đồng: có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có uy tín trong lĩnh vực giáo dục đào tạo và nghiên cứu khoa học; có ít nhất 5 năm tham gia quản lý từ cấp khoa, phòng hoặc tương đương trở lên của cơ sở giáo dục đại học; có trình độ tiến sĩ và chức danh phó giáo sư trở lên; có sức khỏe tốt, độ tuổi khi bổ nhiệm lần đầu đủ tham gia ít nhất một nhiệm kỳ.

3. Thủ tục bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng

Phiên họp đầu tiên của Hội đồng mới do Giám đốc ĐHQGHN chủ trì, trao đổi, bỏ phiếu tín nhiệm và ra quyết nghị về việc đề xuất nhân sự Chủ tịch Hội đồng. Căn cứ vào quyết nghị của Hội đồng, Giám đốc ĐHQGHN chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ, thủ tục cần thiết và có văn bản gửi Bộ Nội vụ để thẩm tra theo quy định và trình Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ nhiệm.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng

a) Chỉ đạo và điều hành các hoạt động của Hội đồng, bao gồm:

- Tổ chức xây dựng và ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng;

- Triệu tập và chủ trì các cuộc họp thường kỳ hoặc bất thường của Hội đồng;
- Giám sát việc thực hiện các quyết nghị của Hội đồng.

b) Được huy động bộ máy tổ chức và sử dụng con dấu của ĐHQGHN trong các hoạt động theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng; ký các văn bản, quyết nghị của Hội đồng.

c) Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm:

- Các thành viên đương nhiên;
- Các thành viên mời, Thư ký Hội đồng theo kết quả phiếu tín nhiệm và quyết nghị của Hội đồng, sau khi thống nhất với Giám đốc ĐHQGHN.

d) Được hưởng phụ cấp trách nhiệm theo chế độ hiện hành đối với Chủ tịch Hội đồng trường đại học.

Điều 8. Thư ký Hội đồng

1. Tiêu chuẩn Thư ký Hội đồng: có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có uy tín trong lĩnh vực giáo dục đào tạo và nghiên cứu khoa học; có ít nhất 3 năm tham gia quản lý từ cấp bộ môn hoặc tương đương trở lên của cơ sở giáo dục đại học; có trình độ tiến sĩ; có sức khỏe tốt, độ tuổi khi bổ nhiệm phải bảo đảm để tham gia ít nhất một nhiệm kỳ.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thư ký Hội đồng

a) Giúp Chủ tịch Hội đồng trong việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu và làm thư ký các cuộc họp của Hội đồng; xây dựng, hoàn chỉnh, lưu trữ các văn bản của Hội đồng; thông tin về hoạt động của Hội đồng, mời họp, gửi tài liệu và thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng giao;

b) Thư ký Hội đồng làm việc theo chế độ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm và được hưởng phụ cấp trách nhiệm (nếu có) tương đương phụ cấp chức vụ của Trưởng ban chức năng.

c) Thư ký Hội đồng phối hợp với Chánh Văn phòng ĐHQGHN để cùng triển khai thực hiện các nhiệm vụ nêu tại Điểm a Khoản này.

Điều 9. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng

Việc miễn nhiệm các thành viên Hội đồng do Hội đồng xem xét, quyết nghị, đề nghị Chủ tịch Hội đồng quyết định đối với một trong các trường hợp sau đây:

1. Có đề nghị bằng văn bản của cá nhân xin thôi tham gia Hội đồng.
2. Không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện để đảm nhiệm chức trách nhiệm vụ được giao hoặc đã chuyển vị trí công tác không còn phù hợp theo quy định.
3. Có trên 1/2 số thành viên Hội đồng kiến nghị bằng văn bản đề nghị miễn nhiệm.
4. Bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Chương III

NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ HOẠT ĐỘNG

Điều 10. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết nghị theo đa số. Các phiên họp của Hội đồng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự. Các quyết nghị của Hội đồng chỉ có giá trị pháp lý khi có trên 1/2 tổng số thành viên Hội đồng biểu quyết nhất trí.

Điều 11. Hội đồng họp thường kỳ mỗi năm 2 lần và có thể tổ chức các phiên họp bất thường trong các trường hợp sau: Có đề nghị họp bằng văn bản của trên 1/3 tổng số thành viên Hội đồng hoặc để giải quyết các vấn đề cần thiết, cấp bách theo đề nghị của Giám đốc ĐHQGHN hay Chủ tịch Hội đồng.

Điều 12. Lịch họp và nội dung cuộc họp thường kỳ của Hội đồng được thông báo chính thức bằng văn bản trước ít nhất 05 ngày tới từng thành viên Hội đồng. Các thành viên Hội đồng nghiên cứu, cho ý kiến bằng văn bản hoặc sửa chữa trực tiếp vào tài liệu và gửi lại cho Thư ký Hội đồng trong thời gian họp.

Điều 13. Thành viên của Hội đồng có trách nhiệm tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng và đóng góp ý kiến. Các thành viên vắng mặt các phiên họp phải có báo cáo và ý kiến đóng góp bằng văn bản về những nội dung của phiên họp gửi đến Hội đồng trước khi cuộc họp diễn ra.

Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng có thể mời thêm các nhà khoa học, nhà quản lý và các chuyên gia có uy tín trong và ngoài ĐHQGHN tham gia các cuộc họp của Hội đồng. Số khách mời tham dự cuộc họp không được quá 1/3 số thành viên Hội đồng. Trong cuộc họp, những khách mời có quyền thảo luận và phát biểu ý kiến nhưng không có quyền biểu quyết.

Điều 14. Trong trường hợp cần thiết hoặc không thể tổ chức họp Hội đồng thì Chủ tịch Hội đồng có thể gửi phiếu hỏi ý kiến tới từng thành viên Hội đồng; một đề nghị được quá 1/2 số thành viên Hội đồng nhất trí tán thành, trong đó có Chủ tịch Hội đồng, có giá trị như quyết nghị của Hội đồng. Trong trường hợp các ý kiến còn có khác nhau lớn, thì cần mang ra trao đổi thảo luận tại cuộc họp của Hội đồng trước khi quyết định. Chủ tịch Hội đồng có trách nhiệm chỉ đạo thông báo kết luận chính thức của Hội đồng tới từng thành viên Hội đồng và các cá nhân, tổ chức có liên quan.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Các thành viên, Thư ký Hội đồng và các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Điều 16. Quy định này gồm 4 Chương, 16 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy chế Hoạt động của Hội đồng ĐHQGHN ban hành kèm theo Quyết định số 05/HĐĐHQGHN ngày 27/5/2002 của Chủ tịch Hội đồng ĐHQGHN.

Trong quá trình thực hiện, Quy định này có thể được điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật có liên quan, đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác của ĐHQGHN sau khi được Hội đồng thông qua./

